

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 91/2021/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị T - sinh năm: 1990

ĐKKHKT: Thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N1 - sinh năm: 1980

ĐKKHKT: Thôn Đ, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/5/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn N1.

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn N1 có 02 con chung Nguyễn Thùy L1, sinh ngày 27/01/2009 và Nguyễn Văn D, sinh ngày 23/02/2013. Chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu

Nguyễn Thùy L1, anh N1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn D đến khi con thành niên và có khả năng lao động. Chị T và anh N1 không yêu cầu giải quyết nội dung cấp dưỡng nuôi con.

Chị T và anh N1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị T và anh N1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị T phải nộp 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2019/0002395 ngày 28/4/2021. Trả lại cho chị T 150.000đ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã L, huyện N;
- Lưu hồ sơ 1, VP1, TH11.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tình